

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ T
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **47/2021/HS-ST**

Ngày: 07-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Anh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hà Hữu Bình.

2. Bà Lê Thị Thảo.

Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Thế Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2021, tại Phòng xét xử của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 49/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2021/QĐXXST-HS, ngày 23 tháng 4 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **HOÀNG LINH T**, sinh ngày 26 tháng 02 năm 1995, tại tỉnh Tuyên Quang;

Nơi ĐKNKTT, chỗ ở: Tổ dân phố 04, phường M, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Hoàng Ngọc D, sinh năm 1959 và con bà Trần Minh N, sinh năm 1963.

Anh, chị, em ruột: Có 02 người, bị cáo là thứ hai.

Chồng, con: Chưa có.

Tiền án: Không.

Tiền sự: - Công an phường P, thành phố T xử phạt vi phạm hành chính đối với **HOÀNG LINH T** về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy tại Quyết định số 2289/QĐ-XPHC ngày 31/5/2020 phạt tiền 750.000 đồng.

- Công an thành phố T xử phạt vi phạm hành chính đối với **HOÀNG LINH T** về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy tại Quyết định số 2479/QĐ-XPHC ngày 24/9/2020, phạt tiền 750.000 đồng.

Nhân thân: - Công an thành phố T xử phạt vi phạm hành chính đối với **HOÀNG LINH T** về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy tại Quyết định số 799/QĐ-XPHC ngày 23/7/2013 phạt tiền 750.000 đồng (đã chấp hành xong).

- Bản cáo trạng số: 41/CT-VKSTP ngày 29/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, đã truy tố HOÀNG LINH T về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự (phạm tội ngày 05/9/2020).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/01/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang - Có mặt.

Người làm chứng: Anh **Đoàn Cao C**, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Tổ dân phố 07, phường H, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 04/01/2021, HOÀNG LINH T, cư trú tại tổ dân phố 04, phường M, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, là người sử dụng chất ma túy rủ Đoàn Cao C, cư trú tại tổ dân phố 07, phường H, thành phố T đi mua ma túy về cùng sử dụng, nhưng Chiến không nói gì. Khoảng 20 giờ cùng ngày, T thuê xe Taxi (không xác định được biển số và người điều khiển xe) đi từ phường P đến khu vực dốc Đồ thuộc phường N, thành phố T, mục đích Trang tìm mua Methamphetamine để sử dụng. Đến khu vực dốc Đồ thì C ngồi trên xe Taxi đợi, còn T xuống xe một mình đi bộ vào nhà 01 người đàn ông (theo T khai nhận tên là T, trú tại tổ dân phố 10, phường N, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang) gặp và hỏi mua được 01 gói nhỏ Methamphetamine bọc ngoài bằng lớp nilon màu trắng, mép miệng túi có đường viền màu xanh, với số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), T thỏa thuận với người đàn ông bán ma túy là sẽ trả tiền sau. Sau khi mua được gói Methamphetamine, T cất giấu vào túi áo khoác đang mặc trên người, sau đó cùng C đi xe Taxi đến khách sạn Năng Mai, thuộc phường P, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, mục đích để sử dụng Methamphetamine. Do đã đặt phòng từ trước, nên khi đến khách sạn Năng Mai, T và C xuống xe để chuẩn bị lên phòng nghỉ thì bị Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố T phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 22 giờ cùng ngày, thu giữ 01 gói Methamphetamine trong túi áo khoác T đang mặc.

Kết luận giám định số 99/GĐKTHS ngày 08/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Mẫu vật (thu giữ của HOÀNG LINH T) gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng 0,464g (Không phải bốn sáu bốn gam).

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với HOÀNG LINH T, Đoàn Cao C kết quả (+) dương tính có chất ma túy trong cơ thể; Trang khai nhận ngày 03/01/2021 đã sử dụng Methamphetamine mua của một người phụ nữ không xác định được tên, tuổi, địa chỉ tại khu vực cầu Nông Tiến, thành phố T. C khai nhận ngày 01/01/2021 đã sử dụng ma túy tại Hà Nội.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 phong bì niêm phong trên các mép dán có chữ ký của HOÀNG LINH T, chữ ký của các thành phần tham gia, có 05 hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong có 0,414 gam Methamphetamine (số còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định) là vật chứng của vụ án.

Tại Cơ quan điều tra, HOÀNG LINH T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của HOÀNG LINH T còn được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ; Kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bản Cáo trạng số: 52/CT-VKSTP, ngày 16 tháng 4 năm 2021, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, đã truy tố HOÀNG LINH T về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo T tiếp tục khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích để bản thân sử dụng chứ không bán cho ai, nhưng khi đang giấu ma túy loại Methamphetamine trong túi áo khoác đang mặc trên người thì bị phát hiện và bắt giữ. Bị cáo có trực tiếp chứng kiến niêm phong và mở niêm phong bì ma túy đã thu giữ của bị cáo. Bị cáo không có ý kiến gì về kết quả giám định 01 phong bì đựng ma túy đã thu giữ của bị cáo và không yêu cầu giám định lại; Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, đã truy tố bị cáo là đúng tội, không oan.

Người làm chứng anh Đoàn Cao C trình bày tại Bản tự khai; Biên bản ghi lời khai có lưu trong hồ sơ vụ án (Bút lục từ số 70 đến số 75): Ngày 04/01/2021 tôi và HOÀNG LINH T có thuê phòng nghỉ tại khách sạn Năng Mai, thuộc phường P, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. Trong khi ăn cơm tối, T có nói muốn sử dụng ma túy, nhưng tôi không nói gì. Sau khi ăn xong T bảo tôi đi cùng xe Taxi đến khu vực dốc Đỏ thuộc phường N, thành phố T, T xuống xe một mình đi đâu đó, làm gì tôi không biết; khoảng 10 phút sau T quay lại lên xe đi về khu vực lễ tân của khách sạn Năng Mai thì bị Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố T kiểm tra thì Trang lấy trong túi áo ra 01 gói ma túy đá giao cho Công an lập biên bản thu giữ và đưa chúng tôi về trụ sở làm việc, tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong cơ thể thì kết quả là tôi đã dương (+) tính với ma túy vì ngày 01/01/2021 tôi đã sử dụng ma túy một mình tại Hà Nội.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo HOÀNG LINH T và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Bị cáo HOÀNG LINH T phạm tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*.
- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.
- Xử phạt: Bị cáo HOÀNG LINH T từ 01 (Một) năm 02 (Hai) tháng đến 01 (Một) năm 05 (Năm) tháng tù. Hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 05/01/2021.

Bị cáo là người sử dụng ma túy; việc tàng trữ ma túy là để sử dụng không nhằm mục đích vụ lợi; bản thân bị cáo nghề nghiệp, thu nhập không ổn định; không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa chất ma túy loại Methamphetamine.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo T được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo T không có ý kiến tranh luận gì với nội dung luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xử phạt mức án nhẹ nhất để sớm về với gia đình.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên; của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra; phù hợp với vật chứng đã thu giữ; Kết luận giám định và phù hợp với lời khai của người làm chứng, nên có đủ cơ sở kết luận: Hồi 22 giờ ngày 04/01/2021, tại quầy lễ tân khách sạn Năng Mai thuộc phường P, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. HOÀNG LINH T, cư trú tại tổ dân phố 04, phường M, thành phố T, đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,464g (Không phải bốn sáu bốn gam) Methamphetamine, với mục đích là để cá nhân sử dụng, thì bị Tổ công tác của Công an thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Bị cáo T đã tàng trữ khối lượng 0,464g (Không phải bốn sáu bốn gam) ma túy loại Methamphetamine là thuộc trường hợp tàng trữ Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, truy tố HOÀNG LINH T về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo T nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật; việc sử dụng ma túy trái phép có ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của bản thân và kinh tế gia đình, gây mất trật tự ở địa phương, góp phần làm gia tăng tệ nạn sử dụng trái phép chất ma túy ở địa phương, nhưng bị cáo vẫn cố ý sử dụng ma túy trái phép dẫn đến tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng do lỗi cố ý, nên cần xử phạt bị cáo nghiêm minh theo quy định của pháp luật và cần buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như phục vụ công tác phòng chống tội phạm chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo T không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy bị cáo T tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về hành vi và vai trò của bị cáo: Trong vụ án này, Bị cáo T một mình thực hiện hành vi phạm tội, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm với toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình đã gây ra.

Do vậy, xử phạt bị cáo T mức án như Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, đề nghị tại phiên tòa là phù hợp và có căn cứ pháp luật.

Bị cáo T là người sử dụng ma túy và không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định của pháp luật.

[4] Về biện pháp tư pháp: 01 (Một) phong bì đựng ma túy loại Methamphetamine đã niêm phong. Xét thấy đây là vật cấm tàng trữ trái phép, nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[5] Đối với Đoàn Cao C, là người đi cùng Trang nhưng không góp tiền, không đi mua ma túy cùng Trang, không biết việc Trang mua và cất giấu ma túy trong người nên không đề cập xử lý là có căn cứ pháp luật.

[6] Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 03/01/2021 của HOÀNG LINH T và Đoàn Cao C, Công an thành phố T đã xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số 003316 và số 003317 cùng ngày 20/01/2021, phạt tiền đối với T và C mỗi người 1.000.000 đồng là có căn cứ pháp luật, nên không xem xét, giải quyết trong cùng vụ án.

[7] Đối với người đàn ông, theo HOÀNG LINH T khai nhận tên là Thắng, là người đã bán Methamphetamine cho Trang tại nhà ở khu vực dốc Đỏ thuộc phường N, thành phố T. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh có Vũ Đức T, trú tại tổ dân phố 10, phường N, nhưng T không có mặt tại địa phương, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, điều tra và xử lý khi có đủ căn cứ theo quy định của pháp luật.

Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo **HOÀNG LINH T** phạm tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*.

2. Xử phạt: Bị cáo **HOÀNG LINH T** 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 05 tháng 01 năm 2021.

3. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,414 gam Methamphetamine (số còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định) được chứa trong 01 (Một) phong bì giấy dán kín, mặt sau trên các mép dán có chữ của HOÀNG LINH T, thành phần tham gia niêm phong cùng 05 (Năm) hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang.

Tình trạng vật chứng trên như Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố T với Chi cục thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, lập ngày 06/5/2021.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án.

Bị cáo HOÀNG LINH T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo HOÀNG LINH T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP. Tuyên Quang;
- Công an TP. Tuyên Quang;
- Trại tạm giam CA tỉnh Tuyên Quang;
- Chi cục THADS TP. Tuyên Quang;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu TAND TP. Tuyên Quang.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Anh Tuấn